

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

Số:13/2025/QĐ-PT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Ninh, ngày 18 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN HÔN NHÂN GIA ĐÌNH**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Trung Thông

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Hải Hường.

Ông Nguyễn Gia Lương

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số 25/2025/HNGĐ-ST ngày 08/5/2025 của Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà (nay là Toà án nhân dân khu vực 2 – Bắc Ninh) bị kháng cáo như sau: Ngày 13/6/2025, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Ngô Văn T kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng xác định các tài sản gồm 01 ngôi nhà 2 tầng, khu vệ sinh và 01 bán mái trị giá 199.000.000 đồng xây trên thửa đất 92, tờ bản đồ số 66, diện tích 534,4m² địa chỉ tại thôn N, xã C, huyện H, tỉnh Bắc Giang; Thửa đất số 317, tờ bản đồ số 66, diện tích 805.1m² (cầu Cống Ngựa) và thửa đất số 641, tờ bản đồ số 17 có diện tích 240m² là tài sản chung của vợ chồng ông T bà N, không phải của chị H.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà phúc thẩm ngày 26/8/2025 và ngày 18/9/2025, người kháng cáo là ông Ngô Văn T (Ngô Công T1) vắng mặt không có lý do chính đáng, không có đơn xin xét xử vắng mặt; việc ông T1 vắng mặt cũng không do sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Như vậy, người kháng cáo đã được triệu tập hợp lệ và đã từ bỏ việc kháng cáo.

Căn cứ Điều 289; Điều 295; khoản 3 Điều 296; khoản 5 Điều 308; khoản 2 Điều 312, Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH/14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hôn nhân gia đình phúc thẩm thụ lý số 48/2025/TLPT-HNGĐ ngày 18/7/2025 về việc: “*Tranh chấp chia tài sản chung sau ly hôn*” giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện H, tỉnh Bắc Giang (nay là thôn N, xã X, tỉnh Bắc Ninh).

*** Bị đơn:** Anh Ngô Văn M, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện H, tỉnh Bắc Giang (nay là thôn N, xã X, tỉnh Bắc Ninh).

*** Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Ngô Văn T (Ngô Công T1), sinh năm 1940

2. Bà Ngô Thị N, sinh năm 1940

3. Anh Ngô Văn Đ, sinh năm 1974

4. Ông Ngô Văn T2, sinh năm 1959

5. Anh Ngô Văn C, sinh năm 1994

Đều địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện H, tỉnh Bắc Giang (nay là thôn N, xã X, tỉnh Bắc Ninh).

6. Chị Ngô Thị B, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang (nay là thôn H, xã H, tỉnh Bắc Ninh).

7. Chị Ngô Thị T3, sinh năm 1998

Địa chỉ: Khu phố C, phường N, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa (Khu phố C, phường Q, tỉnh Thanh Hóa)

8.UBND xã C, huyện H, tỉnh Bắc Giang và UBND huyện H, tỉnh Bắc Giang (nay là UBND xã X, tỉnh Bắc Ninh).

*** Người làm chứng:**

1. Ông Nguyễn Đình V, sinh năm 1948

2. Ông Ngô Công S, sinh năm 1965

3. Ông Ngô Công T4, sinh năm 1952

4. Ông Ngô Văn T2, sinh năm 1959

5. Anh Nguyễn Đình H1, sinh năm 1976

6. Anh Khổng Văn H2, sinh năm 1986

Đều địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện H, tỉnh Bắc Giang (nay là thôn N, xã X, tỉnh Bắc Ninh).

7. Ông Ngô Văn S1, sinh năm 1960

8. Ông Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1955

Đều địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện H, tỉnh Bắc Giang (nay là thôn N, xã X,

tỉnh Bắc Ninh).

II. Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 25/2025/HNGĐ-ST ngày 08/5/2025 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Bắc Ninh) có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

III. Án phí phúc thẩm: Ông Ngô Văn T là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

IV. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- TAND, VKSND khu vực 2;
- Phòng THADS khu vực 2;
- Công thông tin điện tử;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trung Thông